

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Bản án số: **187/2018/HS-PT**

Ngày: 10-10-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Diệu Hiền**

Các Thẩm phán: Ông **Lê Trọng Hân**

Bà **Huỳnh Thị Út Mẫn**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Cẩm Tiên** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Tuyết Nhung** – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 150/2018/TLPT-HS ngày 04 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo **Đặng Thị Cẩm V** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2018/HS-ST ngày 31/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo **Đặng Thị Cẩm V (B)**, sinh năm 1969 tại TT, An Giang. Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Làm thuê; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật; con ông **Đặng Văn B** (chết) và bà **Đỗ Thị T** (chết); chồng **Lê Thái B1**; con có 01 người sinh năm 1989; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/03/2018 đến 27/03/2018 chuyển sang tạm giam cho đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 20 phút ngày 21/3/2018 công an huyện K, tỉnh Kiên Giang bắt quả tang bị cáo Đặng Thị Cẩm V và Trần Văn P đang bán ma túy cho Nguyễn Văn B tại khu vực tượng đài thuộc Tổ 10, khu phố B1, thị trấn K, tỉnh Kiên Giang, thu giữ 03 (ba) bịch nylon được hàn kín bên trong chứa các hạt tinh thể không đồng nhất, nghi là ma túy, tiền Việt Nam 500.000 đồng, 01 xe mô tô biển kiểm soát 67K8 – 8802. Các hạt tinh thể không đồng nhất được thu giữ qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác minh hành vi phạm tội của các bị cáo như nhau:

1. Hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Thị Cẩm V:

Trong thời gian từ năm 2016 đến ngày bị bắt quả tang, bị cáo V mua ma túy của đối tượng tên Đ (chưa rõ họ tên và địa chỉ) khoảng 10 (mười) lần để đem về sử dụng, trong đó có 04 (bốn) lần mua về chia nhỏ bán lại gồm: bán cho Đào Văn L 02 (hai) lần, Nguyễn Văn B 02 (hai) lần. Mua ma túy của Đ (chưa rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) khoảng 07 (bảy) lần để đem về sử dụng trong đó có 01 (một) lần mua về chia nhỏ bán lại cho Lương Quốc N để lấy tiền sử dụng ma túy.

2. Hành vi phạm tội của Trần Văn P:

Bị cáo P là người thường xuyên sử dụng ma túy cùng với bị cáo V và nhiều lần chở V đi mua ma túy được V cho sử dụng miễn phí, ngày 21/3/2018 bị cáo P tiếp tục chở V đi mua ma túy, trên đường về nhà P biết rõ V có hẹn bán ma túy cho người khác để lấy tiền nên đã chở V đến khu vực tượng đài bán, sau khi bán xong bị công an huyện K bắt quả tang.

Tang vật thu giữ:

- 03 (ba) bịch nylon được hàn kín bên trong chứa các hạt tinh thể không đồng nhất, nghi là ma túy;
- Tiền Việt Nam 500.000 đồng;

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 67K8 – 8802, số hiệu HONDA, số loại NOUVO, màu sơn đỏ, số khung RLCN5VD104Y049828, số máy 5VD1 – 49828, xe cũ, đã qua sử dụng.

Theo bản kết luận giám định số 224/KL-KTHS ngày 26/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Kiên Giang giám định đối với:

- Mẫu 01: Một phong bì màu trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Đặng Thị Cẩm V, Trần Văn P, Nguyễn Văn B, Điều tra viên Ong Minh H và các hình dấu tròn màu đỏ có nội dung “Công an thị trấn K, Công an huyện K, tỉnh Kiên Giang”, bên trong có 02 (hai) gói nylon màu trắng trong suốt hàn kín hai đầu, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất.

- Mẫu 02: Một phong bì màu trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Đặng Thị Cẩm V, Trần Văn P, Nguyễn Văn B, Điều tra viên Ong Minh H và các hình dấu tròn màu đỏ có nội dung “Công an thị trấn K, Công an huyện K, tỉnh Kiên Giang”, bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng trong suốt hàn kín hai đầu, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất.

Kết luận:

- Mẫu 01: Các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất chứa trong 02 (hai) gói nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,4264 gam.

- Mẫu 02: Các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1011 gam.

Tại Bản án sơ thẩm số: 25/2018/HSST ngày 31/7/2018 Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang:

Tuyên bố: Bị cáo **Đặng Thị Cẩm V, Trần Văn P** phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Thị Cẩm V (tên gọi khác B) 06 (sáu) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/3/2018.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên bị cáo Trần Văn P 02 (hai) năm tù, tuyên về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/8/2018 bị cáo Đặng Thị Cẩm V có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Thị Cẩm V thừa nhận Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang đã xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng tội và giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét kháng cáo của bị cáo.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo Đặng Thị Cẩm V về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Từ năm 2016 đến 21/3/2018 Đặng Thị Cẩm V đã nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng sử dụng ma túy trên địa bàn huyện K lấy

tiền lời để sử dụng ma túy. Ngày 21/3/2018 Trần Văn P điều khiển xe mô tô chở V đi mua ma túy để được V cho sử dụng ma túy miễn phí, trên đường về P biết V có hẹn với đối tượng nghiện ma túy Nguyễn Văn B tại khu phố B, thị trấn K nhưng vẫn chở V đi bán ma túy cho B thì bị bắt cùng với tang vật là ba bịch nylon được hàn kín bên trong có chứa các hạt tinh thể không đồng nhất qua kết quả giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,5275 gam. Do vậy Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương đã xử phạt bị cáo Đặng Thị Cẩm V, Trần Văn P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Sau khi xét xử sơ thẩm xong bị cáo Đặng Thị Cẩm V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma túy là chất gây nghiện độc hại làm suy giảm sức khỏe lẫn tinh thần của người sử dụng. Tệ nạn ma túy đã gây ra nhiều hậu quả nặng nề trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân của những hành vi vi phạm pháp luật như trộm cắp và cướp giật để có tiền sử dụng ma túy. Do đó Nhà nước đã quy định quản lý độc quyền về các chất ma túy, mọi hành vi mua bán trái phép ma túy đều phạm tội. Bị cáo có đầy đủ năng lực để nhận thức được điều đó nhưng vẫn bất chấp sử dụng và mua đi bán lại ma túy cho các con nghiện khác trong một khoảng thời gian dài, do đó hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm. Tuy nhiên, xét bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải, đã tự thú những lần phạm tội trước đó cho nên cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án 06 năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới để Hội đồng xét xử xem xét; còn việc bị cáo trình bày gia

đình còn nhiều khó khăn, đó không phải là căn cứ giảm nhẹ theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho nên kháng cáo của bị cáo không có cơ sở để chấp nhận.

[4] Về quan điểm của vị Viện kiểm sát: Bị cáo Đặng Thị Cẩm V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được tình tiết nào mới để xem xét nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên án sơ thẩm là có căn cứ chấp nhận.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử đã thảo luận và thấy rằng các Quyết định của bản án sơ thẩm về tội danh và mức hình phạt cho bị cáo Đặng Thị Cẩm V là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên thống nhất chấp nhận quan điểm đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Vân.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ Luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Thị Cẩm V; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Đặng Thị Cẩm V (B)** 06 (sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21/03/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Tiêu hủy 03 (ba) bịch nylon được hàn kín bên trong chứa các hạt tinh thể không đồng nhất, theo kết luận giám định là ma túy. (Theo quyết định chuyển giao vật chứng số 21/QĐ-VKSKL ngày 06/7/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 25/2018/HSST ngày 31/7/2018 Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc Kiểm tra (1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh Kiên Giang (1);
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang (1);
- Phòng HSNV CA tỉnh KG (1);
- Tổ HCTP (1);
- TAND huyện Kiên Lương (1);
- THA huyện Kiên Lương (1);
- VKSND huyện Kiên Lương (1);
- CQCSĐT huyện Kiên Lương (1);
- Bị cáo kháng cáo (1);
- Lưu hồ sơ (1)
- Lưu Tòa hình sự (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Diệu Hiền